

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 2025-2026

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2531C
Nguyễn Trung Thông

Số tín chỉ: 3

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần
1	2125310124	Điền Xuân Ái	06/02/2007	CCQ2531D	7.6	7.0	7.2
2	2125310104	Lê Hoàng An	30/10/2007	CCQ2531C	7.4	6.6	6.9
3	2125310153	Bùi Trần Tuấn Anh	14/02/2007	CCQ2531C	6.9	7.6	7.3
4	2125310099	Đỗ Thị Tuyết Băng	13/04/2006	CCQ2531C	8.1	8.6	8.4
5	2125310133	Vũ Thiên Bảo	20/12/2007	CCQ2531D	6.1	5.6	5.8
6	2125310092	Trần Thị Bích Châu	15/04/2006	CCQ2531C	8.1	6.6	7.2
7	2125310142	Quách Thị Kim Chi	09/09/2007	CCQ2531D	8.2	7.0	7.5
8	2125310122	Trương Công Chiến	20/02/2003	CCQ2531D	0		0.0
9	2125310213	Nguyễn Ngọc Mai Đào	13/06/2007	CCQ2531D	7.3	7.8	7.6
10	2125310083	Lê Thành Đạt	29/07/2007	CCQ2531C	7.3	7.8	7.6
11	2125310116	Lê Văn Quang Dũng	03/07/2006	CCQ2531D	6.2	7.2	6.8
12	2125310114	Nguyễn Thị Thuý Dương	28/03/2006	CCQ2531D	6.9	7.8	7.4
13	2125310094	Hồ Văn Duy	07/09/2006	CCQ2531C	0		0.0
14	2125310223	Nguyễn Nhật Duy	14/05/2005	CCQ2531D	7.6	7.2	7.4
15	2125310156	Phạm Thị Thu Hà	10/03/2007	CCQ2531D	7.9	8.0	8.0
16	2125310154	Phạm Thanh Hậu	22/04/2006	CCQ2531D	7.3	8.2	7.8
17	2125310135	Nguyễn Thị Thu Hiền	27/07/2007	CCQ2531D	6.4	8.6	7.7
18	2125310077	Nguyễn Thu Hiền	09/09/2007	CCQ2531C	7.9	7.2	7.5
19	2125310155	Vũ Thị Thu Hiền	16/10/2007	CCQ2531D	8.1	7.2	7.6
20	2125310076	Huỳnh Thị Hoa	28/12/2007	CCQ2531C	4.9	8.2	6.9
21	2125310126	Từ Liễu Hoa	12/10/2007	CCQ2531C	7.9	8.4	8.2
22	2125310098	Lê Thái Hoàng	11/12/2007	CCQ2531C	7.4	7.0	7.2
23	2125310107	Vũ Hoàng	24/01/2007	CCQ2531C	7.2	7.2	7.2
24	2125310086	Trần Khánh Hưng	09/09/2007	CCQ2531C	7.7	7.6	7.6

25	2125310080	Vi Thị Thu	Hương	08/01/2006	CCQ2531C	8.1	7.6	7.8
26	2125310201	Nguyễn Thanh	Huy	08/05/2007	CCQ2531C	7.1	6.4	6.7
27	2125310136	Nguyễn Quốc	Khải	14/09/2007	CCQ2531D	6.9	7.0	7.0
28	2125310072	Hoàng Tấn	Kiệt	10/09/2005	CCQ2531C	6.7	6.8	6.8
29	2125310075	Đỗ Nhật	Lanh	24/12/2007	CCQ2531C	7.8	7.0	7.3
30	2125310145	Nguyễn Thị Trúc	Linh	23/01/2007	CCQ2531D	7.6	8.0	7.8
31	2125310125	Nông Thị Kim	Loan	30/03/2007	CCQ2531D	0		0.0
32	2125310117	Trịnh Hồng Phúc	Lộc	17/01/2007	CCQ2531D	0		0.0
33	2125310100	Châu Trần Trúc	Ly	02/05/2006	CCQ2531C	7.4	7.0	7.2
34	2125310146	Liêu Nhựt Thùy	Mai	25/07/2007	CCQ2531D	8	7.8	7.9
35	2125310182	Nguyễn Thị	Mai	21/03/2007	CCQ2531C	6.9	8.0	7.6
36	2125310149	Nguyễn Đức	Mạnh	28/06/2007	CCQ2531C	6.1	8.6	7.6
37	2125310121	Lê Quang	Minh	10/08/2007	CCQ2531D	8.2	8.4	8.3
38	2125310148	Trần Thị Trà	My	15/12/2005	CCQ2531D	7.3	7.2	7.2
39	2125310139	Vi Thị Hà	My	05/09/2007	CCQ2531D	7.6	7.6	7.6
40	2125310127	Huỳnh Thị Kim	Ngân	17/08/2007	CCQ2531D	8	7.6	7.8
41	2125310109	Trịnh Phương	Ngân	24/07/2007	CCQ2531C	7.9	7.4	7.6
42	2125310096	Bùi Thị Minh	Nguyên	01/08/2007	CCQ2531C	5.7	8.0	7.1
43	2125310093	Lý Văn	Nhân	16/10/2007	CCQ2531C	0		0.0
44	2125310073	Trần Quốc	Nhật	23/09/2004	CCQ2531C	7.1	7.0	7.0
45	2125310118	Huỳnh Ngọc Tuyết	Nhi	11/11/2007	CCQ2531D	6.7	7.0	6.9
46	2125310187	Nguyễn Ngọc	Nhiên	31/07/2007	CCQ2531C	7.6	8.2	8.0
47	2125310147	Nguyễn Thúy	Nhiên	13/10/2007	CCQ2531D	8	6.6	7.2
48	2125310150	Nguyễn Bảo	Như	20/03/2007	CCQ2531D	7.9	7.2	7.5
49	2125310220	Nguyễn Thị Tố	Như	25/06/2007	CCQ2531D	7.8	8.4	8.2
50	2125310140	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	20/10/2007	CCQ2531D	7.8	6.2	6.8
51	2125310091	Võ Thị Hồng	Phẩm	15/09/2007	CCQ2531C	7.4	7.8	7.6
52	2125310166	Nguyễn Thị	Quyên	19/07/2007	CCQ2531D	5.9	7.4	6.8
53	2125310131	Nguyễn Đình	Sơn	10/11/2007	CCQ2531D	7.6	7.4	7.5
54	2125310120	Phạm Đình Minh	Sơn	03/12/2007	CCQ2531D	6.4	7.0	6.8
55	2125310151	Phan Tuấn	Sơn	18/04/2007	CCQ2531D	6.9	8.2	7.7
56	2125310115	Huỳnh Trọng	Tấn	21/11/2007	CCQ2531D	7.3	7.4	7.4
57	2125310079	Lương Ngọc	Thịnh	16/12/2007	CCQ2531C	6.1	8.4	7.5
58	2125310112	Võ Thị Hồng	Thơ	05/06/2007	CCQ2531D	0		0.0
59	2125310078	Võ Nguyễn Anh	Thuận	13/11/2007	CCQ2531C	6.4	8.4	7.6
60	2125310144	Chu Thị Hoài	Thương	24/01/2002	CCQ2531D	8	8.0	8.0

61	2125310074	Trần Thanh	Thủy	11/07/2007	CCQ2531C	6.8	6.8	6.8
62	2125310129	Trần Thị Cẩm	Tiên	21/01/2007	CCQ2531D	6.6	7.4	7.1
63	2125310102	Hồ Thị Thanh	Trà	05/12/2007	CCQ2531C	7.9	7.2	7.5
64	2125310097	Nguyễn Thị Thanh	Trà	15/12/2007	CCQ2531C	8.1	6.4	7.1
65	2125310143	Quản Nguyễn Kiều	Trâm	02/02/2007	CCQ2531D	6.7	8.2	7.6
66	2125310111	Trần Thị Huyền	Trân	08/09/2007	CCQ2531D	8.4	8.0	8.2
67	2125310090	Nguyễn Thị Huyền	Trang	28/08/2007	CCQ2531C	0		0.0
68	2125310081	Trần Trà Minh	Trí	23/12/2007	CCQ2531C	6.8	7.2	7.0
69	2125310134	Nguyễn Thị	Trình	23/02/2007	CCQ2531D	8.2	8.4	8.3
70	2125310105	Trịnh Công	Viên	11/08/2007	CCQ2531C	7.2	6.4	6.7
71	2125310141	Lê Trần Tường	Vy	24/10/2007	CCQ2531D	6.6	8.2	7.6
72	2125310113	Phan Thị Hải	Yến	21/02/2007	CCQ2531D	8.6	7.6	8.0
73								
74								
75								
76								
77								
78								
79								
80								
81								
82								
83								
84								
85								
86								
87								
88								
89								
90								
91								

Tp. Thủ Đức, ngày 02 tháng 04 năm 2026

GIẢNG VIÊN

Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học Kỳ 2- Năm Học 2025-2026

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2531C
Nguyễn Trung Thông

Số tín chỉ: 5

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2125310124	Điền Xuân	Ái	06/02/2007	CCQ2531D	6.50	4.50	8.50	9.00	8.00	7.6	
2	2125310104	Lê Hoàng	An	30/10/2007	CCQ2531C	6.5	5.5	6.5	9.7	7	7.4	
3	2125310153	Bùi Trần Tuấn	Anh	14/02/2007	CCQ2531C	7.5	4	6.5	5	10	6.9	
4	2125310099	Đỗ Thị Tuyết	Băng	13/04/2006	CCQ2531C	5.5	5.5	8	10	9	8.1	
5	2125310133	Vũ Thiên	Bảo	20/12/2007	CCQ2531D	3	3	6.5	7	8	6.1	
6	2125310092	Trần Thị Bích	Châu	15/04/2006	CCQ2531C	6.5	6.5	8	9	9	8.1	
7	2125310142	Quách Thị Kim	Chi	09/09/2007	CCQ2531D	6	4	8.5	9.3	10	8.2	
8	2125310122	Trương Công	Chiến	20/02/2003	CCQ2531D						0.0	
9	2125310213	Nguyễn Ngọc Mai	Đào	13/06/2007	CCQ2531D	3	5.5	7.5	8.7	9.0	7.3	
10	2125310083	Lê Thành	Đạt	29/07/2007	CCQ2531C	6	5	6.5	8.7	8.0	7.3	
11	2125310116	Lê Văn Quang	Dũng	03/07/2006	CCQ2531D	5	5	6.5	6.3	7.0	6.2	
12	2125310114	Nguyễn Thị Thuỳ	Dương	28/03/2006	CCQ2531D	4	3.0	7.5	8	9	6.9	
13	2125310094	Hồ Văn	Duy	07/09/2006	CCQ2531C						0.0	
14	2125310223	Nguyễn Nhựt	Duy	14/05/2005	CCQ2531D	5	5	6.5	8.3	10.0	7.6	
15	2125310156	Phạm Thị Thu	Hà	10/03/2007	CCQ2531D	7	6.5	8.5	7.7	9.0	7.9	
16	2125310154	Phạm Thanh	Hậu	22/04/2006	CCQ2531D	6	5	6	8.0	9.0	7.3	
17	2125310135	Nguyễn Thị Thu	Hiền	27/07/2007	CCQ2531D	7	7	8	5.3	6.0	6.4	
18	2125310077	Nguyễn Thu	Hiền	09/09/2007	CCQ2531C	6.5	4.5	8.5	9.0	9.0	7.9	
19	2125310155	Vũ Thị Thu	Hiền	16/10/2007	CCQ2531D	7	6	8	7.7	10.0	8.1	
20	2125310076	Huỳnh Thị	Hoa	28/12/2007	CCQ2531C	6	4.5	6	0.0	9.0	4.9	
21	2125310126	Từ Liễu	Hoa	12/10/2007	CCQ2531C	6.5	6.5	8.5	8.0	9.0	7.9	
22	2125310098	Lê Thái	Hoàng	11/12/2007	CCQ2531C	4	5.0	6.0	8.3	10.0	7.4	
23	2125310107	Vũ	Hoàng	24/01/2007	CCQ2531C	6	6.0	6.0	7.3	9.0	7.2	
24	2125310086	Trần Khánh	Hưng	09/09/2007	CCQ2531C	6	5.5	6.0	9.3	9.0	7.7	
25	2125310080	Vì Thị Thu	Hương	08/01/2006	CCQ2531C	6.5	7.0	8.0	8.7	9.0	8.1	

26	2125310201	Nguyễn Thanh	Huy	08/05/2007	CCQ2531C	5	4.0	6.0	8.3	9.0	7.1	
27	2125310136	Nguyễn Quốc	Khải	14/09/2007	CCQ2531D	5.5	3	6.0	7	10	6.9	
28	2125310072	Hoàng Tấn	Kiệt	10/09/2005	CCQ2531C	6.5	6.0	6.0	5.3	9.0	6.7	
29	2125310075	Đỗ Nhật	Lanh	24/12/2007	CCQ2531C	5.5	4.0	7.5	8.7	10.0	7.8	
30	2125310145	Nguyễn Thị Trúc	Linh	23/01/2007	CCQ2531D	6.5	5.5	7.5	8.0	9.0	7.6	
31	2125310125	Nông Thị Kim	Loan	30/03/2007	CCQ2531D						0.0	
32	2125310117	Trịnh Hồng Phúc	Lộc	17/01/2007	CCQ2531D						0.0	
33	2125310100	Châu Trần Trúc	Ly	02/05/2006	CCQ2531C	6	6.5	6.0	6.7	10.0	7.4	
34	2125310146	Liêu Nhựt Thùy	Mai	25/07/2007	CCQ2531D	6.5	5.5	8.5	8.7	9.0	8.0	
35	2125310182	Nguyễn Thị	Mai	21/03/2007	CCQ2531C	4	5.0	8.0	5.7	10.0	6.9	
36	2125310149	Nguyễn Đức	Mạnh	28/06/2007	CCQ2531C	5	2.0	6.0	6.7	8.0	6.1	
37	2125310121	Lê Quang	Minh	10/08/2007	CCQ2531D	7	6.5	6.5	9.7	9.0	8.2	
38	2125310148	Trần Thị Trà	My	15/12/2005	CCQ2531D	6.5	5.5	6.0	9.7	7.0	7.3	
39	2125310139	Vi Thị Hà	My	05/09/2007	CCQ2531D	5.5	6.0	7.5	8.0	9.0	7.6	
40	2125310127	Huỳnh Thị Kim	Ngân	17/08/2007	CCQ2531D	6	4.0	8.5	9.7	9.0	8.0	
41	2125310109	Trịnh Phương	Ngân	24/07/2007	CCQ2531C	6.5	5.5	6.0	9.7	9.0	7.9	
42	2125310096	Bùi Thị Minh	Nguyễn	01/08/2007	CCQ2531C	6	5.0	6.0	2.3	9.0	5.7	
43	2125310093	Lý Văn	Nhân	16/10/2007	CCQ2531C						0.0	
44	2125310073	Trần Quốc	Nhật	23/09/2004	CCQ2531C	6.5	5.0	6.5	8.7	7.0	7.1	
45	2125310118	Huỳnh Ngọc Tuyết	Nhi	11/11/2007	CCQ2531D	5.5	4.0	6.0	7.7	8.0	6.7	
46	2125310187	Nguyễn Ngọc	Nhiên	31/07/2007	CCQ2531C	6	5.0	8.5	7.7	9.0	7.6	
47	2125310147	Nguyễn Thúy	Nhiên	13/10/2007	CCQ2531D	6	6.0	8.0	9.0	9.0	8.0	
48	2125310150	Nguyễn Bảo	Như	20/03/2007	CCQ2531D	7	2.0	8.5	10.0	9.0	7.9	
49	2125310220	Nguyễn Thị Tố	Như	25/06/2007	CCQ2531D	5	5.0	7.5	9.7	9.0	7.8	
50	2125310140	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	20/10/2007	CCQ2531D	4	5.0	7.5	10.0	9.0	7.8	
51	2125310091	Võ Thị Hồng	Phẩm	15/09/2007	CCQ2531C	6.5	5.5	6.0	8.0	9.0	7.4	
52	2125310166	Nguyễn Thị	Quyên	19/07/2007	CCQ2531D	5	5.5	7.5	2.7	9.0	5.9	
53	2125310131	Nguyễn Đình	Sơn	10/11/2007	CCQ2531D	5.5	4.0	6.0	8.7	10.0	7.6	
54	2125310120	Phạm Đình Minh	Sơn	03/12/2007	CCQ2531D	6.5	6.0	6.5	6.0	7.0	6.4	
55	2125310151	Phan Tuấn	Sơn	18/04/2007	CCQ2531D	6	4.0	6.5	9.0	7.0	6.9	
56	2125310115	Huỳnh Trọng	Tấn	21/11/2007	CCQ2531D	5	5.0	6.5	8.3	9.0	7.3	
57	2125310079	Lương Ngọc	Thịnh	16/12/2007	CCQ2531C	6	4.0	6.5	8.0	5.0	6.1	
58	2125310112	Võ Thị Hồng	Thơ	05/06/2007	CCQ2531D						0.0	
59	2125310078	Võ Nguyễn Anh	Thuận	13/11/2007	CCQ2531C	6	4.5	6.0	5.0	9.0	6.4	
60	2125310144	Chu Thị Hoài	Thương	24/01/2002	CCQ2531D	7	6.0	7.5	8.7	9.0	8.0	
61	2125310074	Trần Thanh	Thủy	11/07/2007	CCQ2531C	4	5.5	8.0	5.0	10.0	6.8	

62	2125310129	Trần Thị Cẩm	Tiên	21/01/2007	CCQ2531D	6	6.5	6.0	5.0	9.0	6.6	
63	2125310102	Hồ Thị Thanh	Trà	05/12/2007	CCQ2531C	6	5.0	8.0	9.0	9.0	7.9	
64	2125310097	Nguyễn Thị Thanh	Trà	15/12/2007	CCQ2531C	5.5	6.5	8.0	8.3	10.0	8.1	
65	2125310143	Quản Nguyễn Kiều	Trâm	02/02/2007	CCQ2531D	6	6.0	6.0	5.3	9.0	6.7	
66	2125310111	Trần Thị Huyền	Trân	08/09/2007	CCQ2531D	7	6.0	7.5	10.0	9.0	8.4	
67	2125310090	Nguyễn Thị Huyền	Trang	28/08/2007	CCQ2531C						0.0	
68	2125310081	Trần Trà Minh	Trí	23/12/2007	CCQ2531C	4	6.0	6.0	7.7	8.0	6.8	
69	2125310134	Nguyễn Thị	Trình	23/02/2007	CCQ2531D	6.5	6.0	8.0	8.3	10.0	8.2	
70	2125310105	Trịnh Công	Viên	11/08/2007	CCQ2531C	4	5.5	6.0	9.3	8.0	7.2	
71	2125310141	Lê Trần Tường	Vy	24/10/2007	CCQ2531D	7	6.0	7.5	5.0	8.0	6.6	
72	2125310113	Phan Thị Hải	Yến	21/02/2007	CCQ2531D	8	7.0	8.0	9.7	9.0	8.6	
73												
74												
75												
76												
77												
78												
79												
80												
81												
82												
83												
84												
85												
86												
87												
88												
89												
90												
91												

Thủ Đức, ngày 02 tháng 04 năm 2026

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Trung Thông

